

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 228/2025/DS-ST

Ngày 24-12-2025

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Tám

Bà Đặng Thị Tiềm

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Tháp.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý: 242/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2025/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự.

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1973. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:*

2.1. Ông Đoàn Hoàng M, sinh năm 1962. (có mặt)

2.2. Bà Phạm Thị C1, sinh năm: 1965. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp E, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 03/11/2025, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C trình bày: Do quen biết, vào ngày 06/11/2022 (âm lịch), bà Nguyễn Thị Kim C có cho vợ chồng ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 vay số tiền 150.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng. Khi cho vay, hai bên có lập biên nhận tiền và thỏa thuận thời hạn trả nợ là đến ngày 19/8/2023, vợ chồng ông Đào Văn M2 và bà Phạm Thị C1 phải hoàn trả toàn bộ số tiền đã vay.

Tuy nhiên, đến ngày 19/11/2022, ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 tiếp tục vay thêm của bà Nguyễn Thị Kim C 50.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, có làm biên nhận. Như vậy, tổng cộng số tiền mà vợ chồng ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 đã vay của bà Nguyễn Thị Kim C là 200.000.000 đồng.

Từ khi vay đến nay, ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 chỉ trả được 01 tháng tiền lãi với số tiền 7.500.000 đồng.

Nay bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 trả số tiền 200.000.000 đồng, trả 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Kim C tự nguyện rút yêu cầu đòi ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền lãi 41.500.000 đồng.

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 trình bày: Bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 thừa nhận hiện nay còn nợ bà Nguyễn Thị Kim C số tiền là 200.000.000 đồng. Nay ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền 200.000.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi xong nợ vì hoàn cảnh quá khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Bị đơn bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 cư trú: Ấp E, xã L, tỉnh Đồng Tháp. Do đó, tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C với

bị đơn bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C về việc buộc bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 phải trả số tiền 200.000.000 đồng là có căn cứ. Bởi lẽ, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 thừa nhận hiện nay còn nợ bà Nguyễn Thị Kim C số tiền là 200.000.000 đồng. Nay ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền 200.000.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi xong nợ vì hoàn cảnh quá khó khăn nhưng không được nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C đồng ý và không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận. Tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C vẫn giữ yêu cầu khởi kiện. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C là có căn cứ, phù hợp với các Điều 166, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự nên buộc bị đơn bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 phải trả số tiền nợ vay cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C là 200.000.000 đồng, trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C có ý kiến xin rút lại đối với yêu cầu: đòi ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền lãi 41.500.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử yêu cầu này theo quy định tại Điều 244 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 phải chịu 10.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, ông Đào Hoàng M1, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị C1, sinh năm 1965 thuộc đối tượng là người cao tuổi (hiện nay trên 60 tuổi) và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử quyết định cho ông Đào Hoàng M1 và bà Phạm Thị C1 được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015, điểm đ khoản 1, Điều 12, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bị đơn bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1.

Buộc bị đơn bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C số tiền 200.000.000 đồng, trả 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C đối với yêu cầu: đòi bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền lãi 41.500.000 đồng.

3. Về án phí:

- Bị đơn bà Phạm Thị C1 và ông Đào Hoàng M1 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi. (Từ đủ 60 tuổi trở lên)

- H lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C số tiền 6.037.500 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008544 ngày 20/11/2025 của Thi hành án dân tỉnh Đồng Tháp.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 4 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Kim Thúy

